



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN BỘ CÔNG THƯƠNG, ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG LIÊN QUAN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH BỘ CÔNG THƯƠNG

- Ngày 28 tháng 8 năm 1945, Chính phủ Việt Nam thành lập Bộ Kinh tế phụ trách các Sở Kinh tế, các Nha chuyên môn: Nha Thương vụ, Nha Khoáng chất và Kỹ nghệ, Nha Tiếp tế.
- Ngày 16 tháng 3 năm 1947 đặt trong Bộ Kinh tế có Cục Ngoại thương và ngày 17 tháng 11 năm 1950 thành lập Sở Nội thương.
- Ngày 14 tháng 5 năm 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh đổi tên Bộ Kinh tế thành Bộ Công Thương. Sau đó, Bộ Công Thương đã trải qua nhiều thời kỳ phát triển.
- Bộ Công Thương hiện nay được thành lập trên cơ sở hợp nhất Bộ Công nghiệp và Bộ Thương mại vào năm 2007.



CÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG THƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ

VỀ THƯƠNG MẠI

- Năm 1955-1959 tách Bộ Công Thương thành Bộ Công nghiệp, Bộ Thương nghiệp (Bộ Nội thương), Bộ Ngoại thương.
- Năm 1960, các Bộ Nội thương, Bộ Ngoại thương, Tổng cục Vật tư được thành lập trực thuộc Hội đồng Chính phủ
- Năm 1969, thành lập Bộ Vật tư



VỀ THƯƠNG MẠI

- Năm 1988, thành lập Bộ Kinh tế đối ngoại trên cơ sở sáp nhập Bộ Ngoại thương và Ủy ban Kinh tế đối ngoại.
- Năm 1990, thành lập Bộ Thương nghiệp trên cơ sở hợp nhất các Bộ Kinh tế đối ngoại, Bộ Nội thương, Bộ Vật tư.
- Năm 1991, Bộ Thương nghiệp đổi tên thành Bộ Thương mại và du lịch Năm 1992, thành lập Bộ Thương mại.



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Theo Nghị quyết Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa khóa I, phiên họp ngày 20 tháng 9 năm 1955, phê chuẩn sự hình thành và ra đời của Bộ Công nghiệp.
- Ngày 14 tháng 7 năm 1960, Quốc hội khóa II phê chuẩn tách Bộ Công nghiệp thành :
 1. Bộ Công nghiệp nặng
 2. Bộ Công nghiệp nhẹ
- Tại thời điểm này, Quốc hội phê chuẩn thành lập **Tổng cục Địa chất**



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Ngày 11 tháng 8 năm 1969, Tại văn bản số 780- NQQ-TVQH, Ủy ban Thường vụ quốc hội ra Nghị quyết tách Bộ Công nghiệp nặng thành 2 Bộ và 1 Tổng cục :
 - **Bộ Cơ khí và Luyện kim**
 - **Bộ Điện và Than**
 - **Tổng cục Hóa chất**



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Ngày 22 tháng 11 năm 1981, Quốc hội phê chuẩn Nghị quyết tách Bộ Điện và Than thành 2 Bộ :
 - **Bộ Điện lực.**
 - **Bộ Mỏ và Than.**
- Hai Bộ này hoạt động đến tháng 2 năm 1987 và lại hợp nhất lại để thành lập **Bộ Năng lượng.**



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Năm 1969 tách Ngành công nghiệp chế biến ra khỏi Bộ Công nghiệp nhẹ để hợp nhất với Tổng cục Lương thực thành lập Bộ Lương thực và Thực phẩm. Năm 1981 đổi tên Bộ Lương thực và Thực phẩm thành Bộ Công nghiệp thực phẩm.
- Năm 1991 Giải tán Bộ Công nghiệp thực phẩm. Phần công nghiệp chế biến thực phẩm giao lại Bộ Công nghiệp nhẹ.



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Tháng 9 năm 1975, Quốc hội phê chuẩn thành lập Tổng cục Dầu khí.
- Tháng 12 năm 1983, Hội đồng Nhà nước tại văn bản số 451-NQ/HĐNN7 phê chuẩn thành lập **Tổng cục Điện tử và Kỹ thuật tin học**. Tháng 3 năm 1988, có Nghị quyết số 66/NQ-QHĐNN8 sáp nhập Tổng cục này vào Bộ Cơ khí và Luyện kim.



VỀ CÔNG NGHIỆP

- Năm 1988, **Tổng cục Địa chất** đổi tên thành **Tổng cục Mỏ và Địa chất**.
- Năm 1990, thành lập **Bộ Công nghiệp nặng** trên cơ sở Bộ Cơ khí luyện kim, Tổng cục Hóa chất, Tổng cục Mỏ và Địa chất, Tổng cục Dầu khí để thống nhất quản lý nhà nước các ngành cơ khí, luyện kim, hóa chất, địa chất, dầu khí, mỏ.
- Tháng 10 năm 1995, Quốc hội Khóa IX, kỳ họp thứ 8 đã ra Nghị quyết về việc thành lập **Bộ Công nghiệp** trên cơ sở hợp nhất 3 Bộ là Bộ Công nghiệp nặng, Bộ Năng lượng và Bộ Công nghiệp nhẹ.



BỘ CÔNG THƯƠNG

- **1. Cơ sở pháp lý**
- Thực hiện Nghị quyết số 01/2007/QH12 ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ nhất về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ khóa XII; Bộ Công Thương được thành lập trên cơ sở hợp nhất Bộ Thương mại và Bộ Công nghiệp.

BỘ CÔNG THƯƠNG

- Từ ngày 28 tháng 12 năm 2007, Bộ Công Thương được tổ chức và hoạt động theo Nghị định 189/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.
- Từ ngày 11 tháng 12 năm 2012 hoạt động theo Nghị định 95/2012/NĐ-CP (thay thế Nghị định 189) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

- - Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh công nghiệp và thương mại, làm dịch vụ công nghiệp và thương mại.
- - Các hợp tác xã có tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh công nghiệp và thương mại, làm dịch vụ công nghiệp và thương mại.
- - Các hộ kinh doanh có tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh công nghiệp và thương mại, làm dịch vụ công nghiệp và thương mại.
- - Những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyển, kinh doanh lưu động, làm dịch vụ công nghiệp và thương mại.

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

- - Một đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương (Vụ, Tổng Cục, Cục và tương đương) được phân công chủ trì xử lý một số nhiệm vụ của Bộ Công Thương.
- - Mỗi nhiệm vụ của Bộ Công Thương do một đơn vị (Vụ, Tổng Cục, Cục và tương đương) được phân công làm đầu mối, chịu trách nhiệm chính và một số đơn vị có liên quan phối hợp tham gia xử lý.
- - Bộ Công Thương thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại trên phạm vi cả nước.
- - Sở Công Thương thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- - Phòng Kinh tế (hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng) thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại trên địa bàn cấp huyện (quận, huyện, thành phố, thị xã trực thuộc cấp tỉnh).

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC THEO NGÀNH

- Quản lý theo Ngành là hoạt động quản lý nhà nước đối với các đơn vị, tổ chức sản xuất kinh doanh công nghiệp và thương mại, dịch vụ công nghiệp và thương mại trên phạm vi cả nước nhằm làm cho hoạt động của các tổ chức, đơn vị này phát triển một cách đồng bộ, nhịp nhàng, đáp ứng được yêu cầu của nhà nước và xã hội.
- Cùng với sự phát triển xã hội là chuyên môn hóa các hoạt động của con người trong đời sống xã hội. Đây chính là cơ sở khách quan của khái niệm ngành. Ngành là khái niệm chỉ tổng thể những đơn vị tổ chức sản xuất kinh doanh có cùng cơ cấu kinh tế - kỹ thuật hay các tổ chức, đơn vị hoạt động với mục đích giống nhau (như cùng sản xuất ra một loại sản phẩm, cùng thực hiện một loại dịch vụ, hay cùng thực hiện một hoạt động sự nghiệp nào đó,...). Sự phân chia các mặt hoạt động xã hội thành ngành (dựa trên sản phẩm cuối cùng) là kết quả phân công lao động xã hội xảy ra đồng thời với quá trình phát triển sản xuất và chuyên môn hóa các hoạt động khác nhau của con người. Tùy vào các cách khác nhau của việc phân loại sản phẩm của các hoạt động hay mục đích của các hoạt động mà người ta phân chia thành các ngành, phân ngành, ngành chuyên sâu,... khác nhau.

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC THEO NGÀNH

- Khi thực hiện hoạt động quản lý nhà nước Ngành Công Thương đòi hỏi các chủ thể quản lý (Bộ Công Thương, Sở Công Thương, Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế và Hạ tầng) phải thực hiện rất nhiều việc chuyên môn khác nhau như xây dựng và tổ chức thực hiện: các văn bản pháp quy; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; hợp tác quốc tế; cải cách hành chính; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc Ngành Công Thương; quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác; quản lý hội, tổ chức phi Chính phủ; xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng viên chức; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, thanh tra; quản lý tài chính, tài sản.
- Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ được pháp luật quy định, Bộ Công Thương có quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện pháp luật một cách thống nhất trong Ngành Công Thương (Thông tư, Quyết định); quyết định các chính sách, chế độ và các biện pháp tăng cường và cải tiến cơ cấu tổ chức, hoạt động quản lý nhà nước Ngành Công Thương; kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển Ngành Công Thương cũng như các nhiệm vụ khác được Chính phủ giao.

QUẢN LÝ THEO ĐỊA PHƯƠNG

- Quản lý theo địa phương là quản lý trên phạm vi lãnh thổ nhất định theo sự phân vạch địa giới hành chính của Nhà nước. Theo quy định của pháp luật nước ta, việc quản lý theo địa phương được thực hiện ở ba cấp:
 - - Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
 - - Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
 - - Xã, phường, thị trấn.

QUẢN LÝ THEO ĐỊA PHƯƠNG

- Để đảm bảo cho hoạt động quản lý theo địa phương được thực hiện có hiệu quả, vấn đề quan trọng là phải phân chia địa giới các đơn vị hành chính theo quy mô hợp lý có tính đến các yếu tố về kinh tế, chính trị, xã hội, thành phần dân tộc,... ở địa phương. Ủy ban nhân dân các cấp là cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền chung, giải quyết mọi vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của các ngành phát sinh trên địa bàn địa phương. Để giúp cho ủy ban nhân dân các cấp thực hiện tốt hoạt động quản lý hành chính nhà nước của mình, các sở, phòng, ban chuyên môn được thành lập. Các cơ quan này thực hiện hoạt động quản lý chuyên ngành trên lãnh thổ địa phương.

QUẢN LÝ THEO ĐỊA PHƯƠNG

- - Sở Công Thương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về: Cơ khí; luyện kim; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; lưu thông hàng hóa trên địa bàn; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hội nhập kinh tế, thương mại quốc tế; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn; quản lý an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.
- - Ở các quận: Phòng Kinh tế tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: tiểu thủ công nghiệp; khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại.
- - Ở các thị xã, thành phố thuộc tỉnh: Phòng Kinh tế tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; tiểu thủ công nghiệp; khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại.



QUẢN LÝ THEO ĐỊA PHƯƠNG

- Ở các huyện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; thương mại; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sỹ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; khoa học và công nghệ.



CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

- Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương.
- Đảng bộ Bộ Công Thương
- Đảng bộ Khối Công nghiệp thành phố Hà Nội
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp công nghiệp TW thành phố Hồ Chí Minh
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp thương mại TW thành phố Hồ Chí Minh



NHỮNG TỔ CHỨC ĐẢNG CÓ LIÊN QUAN

- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN thành phố Hà Nội
- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN thành phố Hồ Chí Minh
- Đảng bộ Khối Cơ quan Trung ương
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương



BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ CÔNG THƯƠNG

- Ban Cán sự Đảng Bộ Công Thương do Ban Bí thư TW Đảng quyết định. Thành viên ban cán sự đảng bộ gồm: bộ trưởng, các thứ trưởng, vụ trưởng vụ tổ chức cán bộ; các thành viên khác (nếu có) do ban cán sự đảng đề nghị, Ban Bí thư quyết định. Đồng chí bộ trưởng làm Bí thư Ban cán sự đảng.



DANH SÁCH ỦY VIÊN BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ CÔNG THƯƠNG

- Đồng chí Vũ Huy Hoàng, Bộ trưởng.
- Đồng chí Trần Tuấn Anh, Thứ trưởng
- Đồng chí Đỗ Thăng Hải, Thứ trưởng
- Đồng chí Cao Quốc Hưng, Thứ trưởng.
- Đồng chí Trần Quốc Khánh, Thứ trưởng.
- Đồng chí Hồ Thị Kim Thoa, Thứ trưởng.
- Đồng chí Nguyễn Cẩm Tú, Thứ trưởng.
- Đồng chí Hoàng Quốc Vượng, Thứ trưởng.
- Đồng chí Đào Văn Hải, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.
- Đồng chí Lý Quốc Hùng, Chủ tịch Công đoàn Ngành Công Thương.



BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ CÔNG THƯƠNG

- Nhiệm vụ
- 1- Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước quán triệt và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; phương hướng, nhiệm vụ chính trị, tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp.
- 2- Thảo luận tập thể, quyết nghị các vấn đề sau:
 - - Cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch thực hiện trong cơ quan nhà nước.
 - - Lãnh đạo, chỉ đạo xác định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm và các đề án, dự án quan trọng của cơ quan nhà nước.



BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ CÔNG THƯƠNG

- - Lãnh đạo, chỉ đạo những định hướng chính trong các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng mà cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể có trách nhiệm trong soạn thảo; những nội dung quan trọng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.
- - Các đề án về kiện toàn tổ chức bộ máy; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và chế độ, chính sách... đối với cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.
- - Lãnh đạo kiểm tra việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công.
- 3- Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương và đảng ủy cơ quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh.



ĐẢNG BỘ CÔNG THƯƠNG

- **1. Thành lập:**
- Đảng bộ Bộ Công Thương là tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương. Đảng bộ Bộ Công Thương là đảng bộ cấp trên cơ sở, được lập theo Quyết định số 804-QĐ/ĐUK ngày 14/5/2009 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương. Đảng bộ Bộ Công Thương hoạt động theo Quy định số 215-QĐ/TW ngày 05/12/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Vị trí

- Đảng ủy cấp trên cơ sở thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương là đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở các ban, bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương do Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương quyết định thành lập và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương theo Quyết định số 98-QĐ/TW, ngày 22-10-2007 của Bộ Chính trị.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Chức năng

- Lãnh đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.
- Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng chính quyền và các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị vững mạnh.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Lãnh đạo, chỉ đạo đảng bộ, chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, của đảng ủy, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.
- Tham gia xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phương hướng công tác, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được cấp trên giao theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Lãnh đạo việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.
- Tham gia xây dựng và lãnh đạo đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của cơ quan, đơn vị; lãnh đạo giữ gìn bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước.
- Tham gia lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị.
- Tham mưu, đề xuất với cấp ủy cấp trên những vấn đề cần thiết nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và các nội dung công tác có liên quan.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Lãnh đạo về công tác chính trị, tư tưởng

- Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong đảng bộ thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cho đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và thực hiện có hiệu quả.
- Lãnh đạo và thực hiện việc giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất, đạo đức, lối sống, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn và ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.
- Lãnh đạo đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tinh kỷ luật, đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước; đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tiêu cực.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Lãnh đạo về công tác tổ chức, cán bộ

- 1- Tham gia với tập thể lãnh đạo và thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ của cơ quan, đơn vị; tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan, đơn vị về việc đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử và thực hiện chính sách đối với cán bộ trong cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.
- 2- Tham gia, đề xuất cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy cấp trên.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Lãnh đạo về xây dựng tổ chức đảng

- 1- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.
- 2- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng và cấp ủy trực thuộc thực hiện Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt; làm tốt công tác quản lý đảng viên; giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong toàn đảng bộ.
- 3- Thường xuyên quan tâm và thực hiện việc bồi dưỡng quần chúng ưu tú để kết nạp đảng viên mới; làm tốt công tác phát triển đảng viên.
- 4- Xây dựng cấp ủy có uy tín, năng lực, phẩm chất, hoạt động hiệu quả, tiêu biểu cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ.
- 5- Lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; bảo đảm cho các tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Lãnh đạo về công tác đoàn thể quần chúng

- 1- Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể trong đơn vị hoạt động đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng; đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao và xây dựng đoàn thể vững mạnh.
- 2- Lãnh đạo các đoàn thể chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, làm tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên.
- 3- Phân công cấp ủy viên phụ trách công tác đoàn thể. Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, đảng ủy nghe các đoàn thể báo cáo tình hình hoạt động và có chủ trương, định hướng lãnh đạo hoạt động của từng đoàn thể.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

Quyền hạn

- Thực hiện các quyền của cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương. Được quyết định thành lập, giải thể, chia tách, sáp nhập, kiến toàn các tổ chức đảng thuộc; chỉ định, chuẩn y cấp ủy, ủy ban kiểm tra; phát thẻ, quản lý thẻ đảng viên, công nhận đảng viên chính thức; quyết định kết nạp lại đảng viên sau khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương đồng ý bằng văn bản; ủy quyền cho đảng ủy cơ sở quyết định kết nạp, khai trừ đảng viên khi có đủ điều kiện, quyết định về khen thưởng, kỷ luật đảng viên theo quy định.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Đảng bộ Bộ Công Thương gồm các tổ chức đảng từ các đảng bộ các Cục, Vụ, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, một số Tổng công ty, công ty, một số Viện, một Trường của Bộ Công Thương đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Đảng bộ Đảng bộ Bộ Công Thương có 75 tổ chức cơ sở Đảng với 2.258 đảng viên.

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Văn phòng Bộ
- Tổng cục Năng lượng
- Cục Xuất nhập khẩu
- Cục Quản lý thị trường
- Cục Quản lý cạnh tranh
- Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp
- Cục Điều tiết điện lực
- Cục Hóa chất
- Cục Xúc tiến thương mại

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Cục Công nghiệp địa phương
- Cục TMĐT và CNTT
- Cục Công tác phía Nam
- Thanh tra Bộ
- Vụ Kế hoạch
- Vụ Khoa học và công nghệ
- Vụ Tổ chức cán bộ
- Vụ Tài chính
- Vụ Hợp tác quốc tế
- Vụ Công nghiệp nặng
- Vụ Công nghiệp nhẹ
- Vụ Thị trường trong nước

ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Vụ Pháp chế
- Vụ Phát triển nguồn nhân lực
- Vụ Thi đua khen thưởng
- Vụ Thương mại biên giới và miền núi
- Vụ Thị trường châu Á - Thái Bình Dương
- Vụ Thị trường châu Âu.
- Vụ Thị trường châu Phi, Tây Á, Nam Á.
- Vụ Thị trường châu Phi, Tây Á, Nam Á
- Vụ Chính sách thương mại đa biên



ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Ban thư ký Hội đồng cạnh tranh (Văn phòng HĐCT)
- Văn phòng các Ban chỉ đạo NN về các dự án điện
- Văn phòng Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế về kinh tế
- Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại
- Trung tâm Y tế môi trường lao động công nghiệp
- Báo Công Thương
- Tạp chí công thương
- Tạp chí mỹ phẩm Việt Nam



ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Cơ quan công đoàn công thương Việt Nam
- Cơ quan chuyên trách ĐU-CD-TN
- Viện Năng lượng
- Viện nghiên cứu điện tử, tin học, tự động hóa
- Viện Nghiên cứu thương mại
- Viện Chiến lược và Chính sách công nghiệp
- Trường Đào tạo Bồi dưỡng CBCT TW



ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Công ty CP Thương mại và Đầu tư Barotex VN
- Công ty CP XNK và HTĐT Vilexim
- Công ty CP Hóa chất và Vật tư KHKT
- Công ty CP Đầu tư và phát triển kinh doanh
- Công ty CP XNK chuyên gia LĐ&KT
- Công ty CP XNK Mỹ nghệ Thăng Long
- Công ty CP giao nhận kho vận ngoại thương
- Công ty CP XNK Tổng hợp I Việt Nam



ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây lắp CDS
- Công ty CP Giày Đông Anh
- Công ty CP Sản xuất kinh doanh XNK Prosimex
- Công ty CP Tổng Bách Hóa
- Công ty CP quảng cáo và hội chợ thương mại
- Công ty CP Vải sợi may mặc miền Bắc
- Công ty CP Nông sản Agrexim
- Công ty Cp Điện máy



ĐẢNG BỘ BỘ CÔNG THƯƠNG

- Công ty TNHH SX, XNK, Dịch vụ và đầu tư Việt Thái
- Công ty CP giao nhận kho vận ngoại thương
- Công ty CP XNK Tạp phẩm
- Công ty CP XNK Khoáng sản
- Công ty CP Du lịch và xúc tiến thương mại
- Công ty CP Intimex Việt Nam
- Công ty CP kinh doanh vật tư kỹ thuật



ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương bao gồm các tổ chức đảng các cơ quan quản lý nhà nước hiện nay. Đảng bộ Khối có 63 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 34 đảng bộ cấp trên cơ sở, 29 đảng bộ cơ sở, với 6,3 vạn đảng viên sinh hoạt trong 5.245 chi bộ.



ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- Đảng bộ Khối Cơ quan TW gồm các đảng bộ sau:
- 1. Các cơ quan của Đảng: 12 cơ quan
- 2. Các cơ quan của Chủ tịch nước, Quốc hội: 3 cơ quan
- 3. Các cơ quan của Chính phủ: 28 cơ quan
- 4. Các cơ quan tư pháp và mặt trận: 3 cơ quan



ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- **1. Các cơ quan của Đảng**
- Văn phòng Trung ương Đảng
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương
- Ban Tổ chức Trung ương
- Ban Tuyên giáo Trung ương
- Ban Nội chính Trung ương
- Ban Kinh tế Trung ương
- Ban Đối ngoại Trung ương
- Ban Dân vận Trung ương
- Học viện Chính trị hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh
- Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật
- Báo Nhân dân
- Tạp chí Cộng sản

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- **2. Các cơ quan của Chủ tịch nước, Quốc hội**
- 1. Văn phòng Chủ tịch nước
- 2. Văn phòng Quốc hội
- 3. Kiểm toán NN

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- **3. Các cơ quan của Chính phủ**
- Bộ Công thương
- Bộ Giáo dục đào tạo
- Bộ Giao thông vận tải
- Bộ Kế hoạch và đầu tư
- Bộ Khoa học và công nghệ
- Bộ Lao động thương binh xã hội
- Bộ Ngoại giao
- Bộ Nội vụ
- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn
- Bộ Tài chính
- Bộ Tài nguyên môi trường
- Bộ Thông tin và truyền thông
- Bộ Tư pháp
- Bộ Văn hóa Thể thao và du lịch
- Bộ Xây dựng

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- Bộ Y tế
- Ngân hàng Nhà nước
- Thanh tra Chính phủ
- Văn phòng Chính phủ
- Ủy ban Dân tộc
- Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam
- Đài Truyền hình Việt Nam
- Đài Tiếng nói Việt Nam
- Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh
- Thông tấn xã Việt Nam
- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
- Viện Hàn lâm Khoa học và xã hội Việt Nam

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

- **4. Các cơ quan khác**
- Tòa án nhân dân tối cao
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam



ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

- Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương bao gồm các tổ chức đảng từ các đảng bộ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị trực thuộc Khối. Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương có 35 đảng bộ trực thuộc, hơn 1.000 tổ chức đảng với trên 80.000 đảng viên. Gồm:



ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
- Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam
- Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Tập đoàn Dệt may Việt Nam
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- Tổng Công ty Thép Việt Nam
- Tổng Công ty Giấy Việt Nam



ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

- Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam
- Tập đoàn Cao su Việt Nam
- Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
- Tổng Công ty Lương thực miền Nam
- Tổng Công ty Cà phê Việt Nam
- Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
- Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam
- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam



ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam
- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam
- Tập đoàn Bảo Việt
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
- Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước



ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

- Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy
- Tập đoàn Phát triển Nhà và Đô thị
- Tập đoàn Sông Đà
- Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam
- Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổng Công ty VTC
- Ngân hàng Công thương Việt Nam



ĐẢNG BỘ KHỐI CN TP. HÀ NỘI

- Đảng bộ Khối Công nghiệp thành phố Hà Nội. Tổ chức Đảng trực thuộc thành ủy Hà Nội
- Đảng bộ Khối Công nghiệp Hà Nội bao gồm các tổ chức đảng từ các đảng bộ các tổng công ty, công ty, các Viện, một số Trường của Bộ Công Thương (lĩnh vực công nghiệp) đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Đảng bộ Khối Công nghiệp Hà Nội có 134 tổ chức cơ sở Đảng với 11.355 đảng viên.



ĐẢNG BỘ KHỐI DN CN TW TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- Đảng bộ Khối doanh nghiệp Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là Tổ chức Đảng trực thuộc thành ủy Hồ chí Minh
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các tổ chức đảng từ các đảng bộ các tổng công ty, công ty, các Viện, một số trường thuộc lĩnh vực công nghiệp TW đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có 83 cơ sở đảng trực thuộc và 5.142 đảng viên.



ĐẢNG BỘ KHỐI DN THƯƠNG MẠI TRUNG ƯƠNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- Đảng bộ Khối doanh nghiệp thương mại thành phố Hồ Chí Minh là Tổ chức Đảng trực thuộc Thành ủy Hồ chí Minh
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp thương mại thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các tổ chức đảng từ các đảng bộ các tổng công ty, công ty thuộc lĩnh vực thương mại TW đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Thương mại Trung ương tại TP. Hồ Chí Minh hiện có 56 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và 2.077 đảng viên.



ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐH, CĐ VÀ TCCN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN tại TP. Hồ Chí Minh bao gồm các tổ chức đảng từ các trường đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Là Tổ chức Đảng trực thuộc thành ủy Hồ chí Minh
- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN tại TP. Hồ Chí Minh có trên 5.000 Đảng viên từ 37 Đảng bộ, Chi bộ và một số các đơn vị có liên quan.(Có 22 trường đại học công lập và tư, 5 trường cao đẳng, 1 trường trung cấp)



ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VÀ TCCN TẠI TP. HÀ NỘI

- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN tại TP. Hà Nội bao gồm các tổ chức đảng từ các trường đóng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Là Tổ chức Đảng trực thuộc thành ủy Hà Nội
- Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN tại Tp. Hà Nội có hơn 14.200 đảng viên sinh hoạt tại 67 tổ chức cơ sở đảng của Đảng bộ. (gồm 43 trường đại học, học viện, 23 trường cao đẳng trực thuộc 11 bộ).



Xin cảm ơn

Khiếu Hữu Bộ

Nguyên Phó Vụ trưởng, Hàm Vụ trưởng

Vụ TCCB - Bộ Công Thương

ĐT: 0912010933;

E- Mail: Bokhieu54@Gmail.com